

Số: 389 /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 22 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Cấp nước sinh hoạt xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Cấp nước sinh hoạt xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô;

Xét Tờ trình số 19/TTr-TTN ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường Nông thôn (kèm theo hồ sơ trình) và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 110/BC-SKHĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Cấp nước sinh hoạt xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, với các nội dung như Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường Nông thôn (Chủ đầu tư):

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu gửi kèm theo hồ sơ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Triển khai các bước tiếp theo theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về đấu thầu, các quy định của Nhà tài trợ, các nội dung đã phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này; đồng thời chủ động phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kế hoạch vốn đảm bảo theo tiến độ phê duyệt; tránh để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, hướng dẫn chủ đầu tư tổ chức triển khai dự án trên đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ, ngành liên quan xem xét bố trí kế hoạch vốn đảm bảo theo tiến độ dự án được phê duyệt và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung thẩm định, trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình trên *(nếu để dự án xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản)*.

Điều 3. Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường Nông thôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HTKT1.

u

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature in blue ink]

Nguyễn Hữu Tháp



PHI LƯC – BỔ SUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình Cấp nước sinh hoạt xã Cấp nước sinh hoạt xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô

(Kèm theo Quyết định số 389 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh Kon Tum)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT các gói thầu xây lắp	84.108.000	(*)	Chỉ định thầu rút gọn	Quy trình rút gọn	Quý II, năm 2019	Trọn gói	60 ngày
2	Gói thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng các gói thầu xây lắp	500.541.000	(*)	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý II, năm 2019	Trọn gói	365 ngày
3	Gói thầu xây lắp công trình số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt các thiết bị hạng mục: Công trình thu - trạm bơm nước thô ; trạm xử lý và hệ thống điện	8.953.075.000	(*)	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II, năm 2019	Trọn gói	365 ngày
4	Gói thầu xây lắp công trình số 02: Thi công xây dựng và lắp đặt các thiết bị các hạng mục: Mạng lưới đường ống cấp nước và đấu nối với hộ gia đình	13.529.210.000	(*)	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II, năm 2019	Trọn gói	365 ngày
5	Gói thầu bảo hiểm công trình	6.662.000	(*)	Chỉ định thầu rút gọn	Quy trình rút gọn	Quý II, năm 2019	Trọn gói	365 ngày
TỔNG CỘNG		23.073.596.000						

Ghi chú: (*) Vốn vay Ngân hàng thế giới và nguồn vốn đối ứng.